

ANTON TCHEKHOV



Một cuộc gặp gỡ

MIÊNG dịch

MỘT CUỘC GẶP GỠ

Anton Tchekhov

Người dịch: Miêng

một cuộc gặp gỡ

Anton Tchekhov

Người dịch: Miêng

*Bìa: **M.C.P***

Nguồn: Chim Việt Cành Nam

một cuộc gặp gỡ

ANTON TCHEKHOV

Người dịch: Miêng

CHIM VIỆT CẢNH NAM

số 4 * 24/01/2001

Efrème Denissov mở màng nhìn vùng đất trơ trụi chung quanh. Cái khát quằn quại, anh khổ sở vì đau đớn khắp châu thân. Con ngựa cũng có vẻ mệt lả, kiệt sức dưới cái nóng thiêu đốt và không được ăn uống từ lâu, rũ đầu buồn bã. Con đường dốc lải lải xuống khu rừng thông mênh mông. Những ngọn cây tan loãng tới tận xa tít, cùng màu xanh với bầu trời. Người ta chỉ thấy chim uể oải bay và bầu không khí run rẩy trong những ngày hè oi bức nhất. Khu rừng nổi lên như những ụ đất, càng lúc càng cao và cái thảm xanh quý quái kinh dị này dường như vô tận.

Efrème tới từ làng sinh quán, thuộc tổng trấn Kursk, để quyên tiền cho ngôi nhà thờ bị cháy. Trong xe [la télègue: xe ngựa 4 bánh ở Nga.] đặt một tranh thánh vẽ trên gỗ, Đức Mẹ Kazan, mà nắng mưa đã làm phồng hở và dộp vảy. Trước bức tranh là hộp quyên tiền bằng sắt trắng, thành vách lồi u lên hé một khe khá rộng có thể nhét cái bánh bích qui vào không khó khăn gì.

Một tấm biển trắng đóng đinh sau xe, viết lớn bằng chữ in ngày tháng năm, ở làng Malinovtsy, “Vì thánh ý Chúa, lửa của cơn hỏa hoạn đã thiêu hủy nhà thờ”, rằng với sự cho phép và ban ơn của những vị có thẩm quyền, cộng đồng đã quyết định phái “những người tình nguyện” đi quyên tiền về xây lại thánh đường. Bên cạnh xe treo cái chuông buộc vào một thanh ngang, nặng khoảng mười kí lô.

Efrème không định được mình đang ở đâu và khu rừng mênh mông không hứa hẹn có cư dân nào ở gần. Anh dừng một lát, sửa lại đai mông ngựa và cẩn trọng đi xuống con đường dốc. Chiếc xe rung rinh, chuông phát ra những âm thanh làm gián đoạn cái im vắng chết người của một ngày nóng thiêu nóng đốt.

Trong rừng, bầu không khí ngột ngạt mùi nhựa gai thông, mùi rêu và mùi lá mục rục lên đón khách. Người ta chỉ nghe tiếng vo ve nhè nhẹ vang vang quấy rầy của muỗi và bước chân Efrème đình tai nhức óc. Xuyên qua rừng xanh, các tia nắng lướt mình dọc thân cây và những nhánh chồi bên dưới rồi tạo nhiều vòng tròn nhỏ trên nền đất râm chổng chắt gai thông. Đó đây một cây dương xỉ hay cây mận còi chĩa lên bên cạnh thân cây;

chung quanh chẳng có gì khác.

Efrème vừa bước bên cạnh xe vừa khuyến khích ngựa. Đôi khi bánh xe vấp vào rần rể cây bò ngang qua đường, cái chuông kêu leng keng phàn nàn như thể ngay cả nó cũng mệt bỏ hơi.

Một giọng cứng ngắt chói tai bỗng vang lên cạnh Efrème:

– Chào ông nội! Chúc đi đường bình an!

Một nông dân khoảng ba mươi, cặp giò dài, đang nằm cạnh đường, đầu gối lên tổ kiến. Gã bận chiếc sơ mi vải và chiếc quần bó không phải kiểu nhà quê, hai gấu nhét vào ủng đỏ, thấp. Cạnh đầu gã là cái mũ cát-két của nhân viên nhà nước, dơ tới nỗi chỉ một cái dấu nhỏ của chiếc phù hiệu mới cho phép đoán được

màu nguyên thủy. Giấc ngủ nơi của gã nông dân có vẻ không yên tĩnh: trong khi Efrème quan sát thì tay chân gã quờ quạng không ngừng như thể bị muỗi xé xác hoặc bị bệnh ghẻ hành hạ. Nhưng mặt mày gã thì coi còn dị hợm hơn quần áo hay cử chỉ nữa. Cả đời, Efrème chưa gặp ai như vậy bao giờ. Xanh xao, tóc thưa thớt, cằm vểnh ra, một nhúm lông điểm phía trên trán, nhìn nghiêng trông mặt gã như vầng trăng lưỡi liềm. Mũi và hai tai nhỏ dị kỳ, mắt không linh động và nhìn chăm chặp vào một điểm trong không như mắt kẻ đần hay người bị điều gì làm kinh ngạc. Và để cho sự kỳ dị được trọn vẹn, cái đầu gã bẹp dí xuống hai bên làm lộ nửa vòng tròn bên dưới của sọ. Efrème hỏi:

– Nè con chiên, nói nghe, từ đây tới làng có xa không?

– Không, không xa lắm. Tôi thị trấn Maloié chừng hơn năm cây số¹ thôi.

– Tôi khát không chịu nổi.

Gã nông dân lạ lùng nói với một nụ cười:

– Làm sao không khát được. Trời nóng khủng khiếp! Nóng tới năm mươi độ hay hơn... Người ta tên gì nhỉ?

– Efrème, anh bạn ạ.

– Còn tôi tên là Kouzma. Đằng ấy có biết câu ngạn ngữ của mấy bà mai không: “Tôi có Kouzma trong tay, ngày mai sẽ là ngày cưới”.

Đặt chân trên bánh xe, gã leo lên, chu môi hôn bức tranh thánh, hỏi:

– Đằng ấy đi xa hả?

¹ Năm verstes; 1 verste = 1067 mét.

– Xa, anh bạn ạ!... Tôi ở tổng trấn Kursk, tận Moscou, mà bây giờ thì vội vàng tới Nijni cho kịp bữa hội chợ.

– Đẳng ấy đi quyền cho nhà thờ hả?

– Cho nhà thờ, anh bạn ạ. Cho bà hoàng của các thượng đế Kazan... Nhà thờ chúng tôi bị cháy rồi!

– Sao mà bị cháy?

Lưỡi dày cộm lên vì mệt, Efrème bắt đầu kể hôm trước ngày thánh Elie, sấm sét đã rớt xuống nhà thờ Malinovstsy như thế nào. Như một sự cố tình, hôm đó cả dân làng và các tu sĩ đều ở ngoài đồng.

– Những người còn ở trong làng thấy khói, muốn đánh chuông báo động, nhưng phải tin là nhà tiên tri Elie phần nọ chúng tôi: nhà thờ khóa cửa, và như

vậy là cả gác chuông làm mối cho lửa, không cách nào tới chỗ cái chuông được... Chúng tôi từ đồng trở về thấy toàn thể nhà thờ bị thiêu hủy. Chúa ơi, thấy mà sợ không dám tới gần!

Kouzma vừa nghe vừa đi theo người khách. Gã chưa ăn uống gì mà bước chân thì như người say: hai cánh tay đong đưa, khi thì bước bên cạnh xe, khi thì đi phía trước... Gã dò hỏi:

– Vậy thì họ trả lương cho đảng ấy hay sao?

– Lương gì? Chính vì cho linh hồn mà tôi làm. Cộng đồng gửi tôi đi...

– Vậy thì đảng ấy làm miễn phí à?

– Bạn muốn ai trả công tôi? Tôi không đi tự nguyện, cộng đồng cử tôi đi, rồi chính cộng đồng sẽ gặt hái, sẽ gieo

mạ và sẽ trả thuế cho tôi... Như vậy thì đâu có miễn phí!

– Đẳng ấy sống bằng cái gì?

– Tôi nhân danh Chúa xin của bố thí.

– Và con ngựa thiện này, nó thuộc về cộng đồng à?

– Thì chớ sao...

– Đây, đây... Đẳng ấy có thuốc lá chứ?

– Tôi không hút thuốc bạn ạ.

– Nếu con ngựa kiệt sức thì đẳng ấy làm sao? Làm sao đẳng ấy di chuyển?

– Sao lại kiệt sức? Nó không kiệt sức đâu...

Kouzma còn ba hoa đặt cả lối câu hỏi nữa: tiền và con ngựa sẽ ra sao nếu

Efrème chết? Nếu cái hộp đầy tới miệng thì người ta bỏ tiền vào đâu? Chuyện gì sẽ xảy ra nếu cái đáy hộp sút ra? Efrème không trả lời được và chỉ vừa thở vừa nhìn người bạn đồng hành, rất đổi ngạc nhiên.

Kouzma nắm tay đẩy cái hộp và liên thoảng:

– Ê, nó đầy quá nè! Nó nặng cách gì! Chắc chắn là nó có cả khối tiền bằng bạc trong đó, nhỉ? Và nếu chỉ toàn những đồng bằng bạc? Này, đằng ấy gom góp được nhiều chớ hả?

– Tôi không đếm, tôi không biết. Người cho tiền đồng, người cho tiền bạc. Nhưng bao nhiêu thì tôi không thấy.

– Còn bạc giấy, có chứ hả?

– Người giàu và nhà buôn có cho bạc giấy.

– Những tờ giấy bạc đó, đảng ấy cũng để trong hộp à?

– A không! Bạc giấy mỏng manh dễ rách... Tôi bọc trong túi trước ngực.

– Và đảng ấy có được bao nhiêu?

– Khoảng hai mươi sáu rúp².

– Hai mươi sáu rúp, Kouzma vừa nói vừa so vai, quê tớ ở Katchabrov - muốn hỏi ai thì cứ hỏi - nội mấy cái cây trồng ở nhà thờ mà người ta đã cho ba ngàn rúp rồi! Tiền của đảng ấy không đủ để mua đinh! Thời buổi này, hai mươi sáu rúp không hơn cái khạc! Bạn già ơi, nội giá trà, đã là một rúp rưỡi nửa kí lô rồi, mà người ta còn không muốn bán... Đảng ấy

² 1 rouble ăn 100 kopecks, tiền Nga vào thế kỷ 17.

thấy thuốc tó hút đây không? Với tó thì được, vì tó chỉ là nông dân, một người giản dị. Nhưng nếu một sĩ quan hay sinh viên...

Kouzma thành linh chấp hai tay lại và luôn luôn tươi cười:

– Tại bót cảnh sát, cùng lúc với tó có một người Đức làm việc ở sở hỏa xa. Cái gã ấy, ô bạn già ơi, gã hút xì gà mỗi điều giá mười kô-pếch. Hả? Mười kô-pếch! Họ đốt dễ dàng cả trăm rúp mỗi tháng như không. Ông nội nghĩ sao về chuyện đó?

Gã suýt nghẹt thở vì kỷ niệm dễ chịu này, và cặp mắt bất động bắt đầu nhấp nháy. Efrème hỏi:

– Vậy là bạn đã trải qua bót cảnh sát à?

– Gì mà họ chỉ mới thả tớ ra hôm qua thôi - Kouzma vừa nói vừa nhìn lên trời - Tớ ở đó một tháng tròn.

Chiều xuống. Mặt trời đã lặn rồi mà cái nóng ngộp thở vẫn không giảm. Kiệt sức, Efrème ơ hờ nghe người bạn đường. Họ gặp một nông dân và biết là thị trấn Maloié chỉ còn cách xa chừng hơn cây số. Lại thêm một đoạn đường nữa rồi chiếc xe ra khỏi rừng; một khoảng rừng trống hiện ra, và như được tạo nên bởi quyền năng ảo thuật, một bức tranh sống động tràn ngập ánh sáng và tiếng ồn xuất hiện trước mắt hai người bộ hành. Chiếc xe đựng một đàn bò, cừu và ngựa bị xích chân. Bên kia đàn thú vật là đồng cỏ, lúa mì và đại mạch xanh ngắt, hoa mạch ba góc nở trắng toát. Xa hơn, thị trấn Maloié và ngôi nhà thờ thấp như sát xuống đất. Sau làng là một khu rừng khác hầu như

đen kịt, trải dài ra xa. Kouzma nói:

– Molojié đây rồi. Nông dân ở đây được nuông chiều sung sướng, nhưng toàn là một bọn cướp đấy.

Efrème bỏ mũ ra và rung chuông. Hai nông dân ở gần giếng bìa làng bước tới cạnh xe. Họ hôn tranh thánh và hỏi những câu quen thuộc như bạn đi đâu, bạn từ đâu tới...

– Này bà con ơi, phải cho người của Chúa uống cái đã - Kouzma bắt đầu liến thoảng vừa vỗ vai hai người - nhanh lên!

– Làm sao mà tao có họ hàng với mày được? Từ bao giờ?

– Giáp trưởng của anh với của tui là bà con cô cậu. Bà ngoại anh đã kéo râu ông nội tui từ làng Krasnoié!

Suốt thời gian chiếc xe tới làng, Kouzma không ngừng tía lia và níu kéo người qua kẻ lại. Gã lấy cái mũ của người này, nện nắm tay vào bụng người khác, kéo râu người kia. Gã gọi các bà các cô nông dân là cứng, là nhỏ, là mẹ thương yêu của gã. Đối với các ông thì tùy theo điểm đặc biệt bên ngoài của họ, hoặc là anh tóc hung, chàng ngựa hồng, anh mũi lõ, anh chột... Cách pha trò này gọi được tiếng cười vui nhộn thẳng thắn. Chẳng bao lâu gã gặp mấy người quen. Nhiều tiếng kêu nổ ran: “A, bồ đây hả Kouzma Chkvorenn! Chào anh bị treo cổ! Được ra tù bao giờ vậy?”

– Cho người của Chúa uống cái đã, các bồ ơi, Kouzma vừa lặp đi lặp lại vừa đong đưa hai tay, nhanh lên! Nhanh hơn nữa!

Gã làm vẻ quan trọng và hét thật to, tự cho mình vai trò che chở hay hướng dẫn “người của Chúa”.

Người ta chỉ định Efrème qua đêm trong căn nhà gỗ của bà cụ Avdotia, dân hành hương hay bộ hành thường trú ngụ ở đây. Efrème thông thả tháo ngựa rồi dẫn tới máng nước gần giếng và tán gẫu với mấy người nông dân cả nửa tiếng đồng hồ. Rồi anh đi nghỉ. Kouzma đã đợi anh trong căn nhà gỗ.

– A ông bạn đây rồi! - gã nông dân kỳ dị kêu lên vui vẻ - Tới quán uống trà không?

– Trà hả? Tốt quá - Efrème vừa nói vừa gãi - tốt quá, hẳn rồi, nhưng tôi không có gì cả bạn ạ. Bạn mời tôi hay sao?

– Mời đằng ấy à... tiền đâu?

Thất vọng, Kouzma dậm chân tại chỗ, rồi ngồi xuống nghĩ ngợi. Về phần Efrème thì vừa thở dài vừa gãi gãi với cử chỉ vụng về, anh đặt bức tranh thánh và hộp quỳ tiền dưới bàn thờ của căn nhà³, rồi cởi bỏ quần áo giày vớ, ngồi xuống. Một lát, anh đứng lên, đặt hộp quỳ tiền lên ghế dài, ngồi xuống lại và bắt đầu dùng bữa. Anh nhai chậm chạp như bò cái và uống nước ồn ào.

– Mình nghèo quá! - Kouzma thở ra. Bây giờ mà uống được miếng vodka hay miếng trà thì tuyệt...

Hai cửa sổ nhìn ra đường chỉ để lọt vào chút ánh sáng dè xẻn. Bóng tối bao trùm cả làng, những căn nhà gỗ trở nên

3 Trong một góc, người ta đặt tranh thánh và ngọn đèn nhỏ, gọi là “góc đỏ”, nơi thiêng liêng của căn nhà. Ăn cắp đồ đạc để chỗ này là nghịch đạo.

tối tăm, đường biên của ngôi nhà thờ đã mờ nhạt, trải rộng ra và dường như chui vào lòng đất... Một ánh đỏ yếu ớt của mặt trời lặn phản chiếu lại, lấp lánh nhẹ nhàng trên chiếc thập giá gác chuông.

Xong bữa, Efrème ngồi bất động hồi lâu, tay đan trên gối, dán mắt vào cửa sổ. Anh đang nghĩ ngợi gì? Trong cái im lặng của chiều, khi người ta chỉ thấy trước mặt mình một cái cửa sổ mờ đục và phía sau nó thiên nhiên từ từ dịu xuống, khi người ta nghe tiếng sửa khăn khăn của những con chó lạ và tiếng đàn ắc-co-dê-ông the thé, thì khó lòng mà không tưởng nhớ tới gia đình. Những kẻ sống lang thang, kẻ mà cái khốn cùng, điều bất đắc dĩ hay chỉ vì do gàn dở khiến họ phải cách xa người thân - mới hiểu thấm thía là buổi tối yên tĩnh ở một vùng quê

xa lạ mới dài dằng dặc và kinh khủng cỡ nào.

Rồi thì, Efrème, đứng trước tượng thánh, ân cần đọc kinh thật lâu. Vừa ngã lưng lên băng ghế để ngủ, anh thở hắt ra một hơi dài và ngay là anh, cũng phải thốt lên:

– Cậu rõ là một người buồn cười... Chỉ trời mới biết cậu được tạo ra như thế nào!

– Tại sao vậy?

– Tại vì... Cậu không giống người ta. Cậu thường cười ngớ ngẩn, cậu nói không lý do, cậu vừa từ bót cảnh sát ra ...

– Đẳng ấy chỉ chục có vậy thôi! Nhiều khi có nhiều ông rất bảnh ở bót cảnh sát đấy! Đẳng ấy này, bót cảnh sát chẳng là cái quái gì cả, tớ muốn ở đó cả năm,

nhưng mà nhà tù thì hoàn toàn khác hẳn. Thiệt tình là tớ đã vào tù ra khám ba lần rồi, và không tuần nào mà ở tòa án nông dân, người ta không quết cho tớ một trận... Tụi nó đều chống lại tớ, mấy thằng khốn ấy... Cộng đồng muốn đẩy tớ đi Sibérie. Họ đã tuyên bố bản án rồi.

– Chắc cậu cũng xứng với hình phạt đó chứ?

– Tớ cóc cần! Người ta có thể sống ở Sibérie như ở mọi nơi khác.

– Còn bố mẹ cậu, còn sống chứ?

– Ổng bả rầy rà tớ quá. Ủ, ổng bả còn sống, chưa nghèo...

– Cậu đã làm gì cho bố mẹ mở mày mở mặt chưa?

– Tớ cóc cần... Đối với tớ thì bố mẹ tớ là kẻ thù ghê gớm nhất của tớ, chính ông bà đánh mất tớ! Ai đã khiến cho cộng đồng chống lại tớ? Ông bà chớ ai, và cái ông chú Stéphane của tớ nữa... Không ai khác cả...

– Làm sao cậu biết được, hả chàng ngốc? Cộng đồng không cần tới ông chú Stéphane mới biết cậu là người thế nào... Và còn tại sao mấy người nông dân ở đây lại gọi cậu là “anh bị treo cổ”?

– Tại vì, khi tớ còn bé, thiếu chút nữa là mấy cha nông dân giết tớ rồi. Họ treo cổ tớ lên cây, mấy thằng chết tiệt đó. Tạ ơn Chúa, mấy người nông dân Ermo-linsk đi ngang qua thấy, đã cứu tớ...

– Một phần tử vô ích của xã hội!

Efrème vừa nói vừa thở ra. Rồi anh quay mặt vào tường, chẳng bao lâu đã ngáy.

Giữa đêm anh thức dậy ra thăm ngựa thì Kouzma không có đó. Một con bò cái trắng đứng trước cửa mở toang, êm ả nhìn vào lối đi và cạ sừng vào khung cửa. Mấy con chó đang ngủ say. Bầu không khí bình yên tĩnh lặng. Xa xa trong bóng tối, giữa cái im vắng ban đêm, một con gà nước gáy to lên và con chim cú nức nở từng tràng dài.

Tới bình minh, khi Efrème tỉnh dậy lần thứ hai thì Kouzma đang ngồi ở bàn, trên chiếc băng dài, vẽ trầm ngâm. Một nụ cười ngây ngô của người say rượu đông cứng lại trên khuôn mặt xanh xao của gã. Những ý nghĩ hân hoan kích động chắc đang chao lượn trong cái đầu bẹp dí; gã hỗn hển như thể vừa leo núi.

– A, người của Chúa! - gã nói khi thấy Efrème thức dậy, rồi tiếp theo với nụ cười ngượng ngịu

– Đẳng ấy muốn bánh mì trắng không?

– Cậu đi đâu vậy? Efrème hỏi.

– Hi-i-i, hi-i-i.

Kouzma làm như vậy cả chục lần và không bỏ nụ cười đông cứng trên mặt, rồi cuối cùng người lão đảo vì cái cười co giật:

– Tớ uống... trà... trà... và rượu vodka.

Rồi gã bắt đầu đông dài kể trong quán rượu, gã đã uống trà và vodka với những người chạy xe hàng ghé qua như thế nào. Vừa nói, gã vừa rút trong túi ra

mấy que diêm, một phần tư gói thuốc và vài cái bánh mì trắng nhỏ...

– Đây là diêm Thụy Điển, cầm này! Pxi... - vừa nói gã vừa lần lượt đốt mấy que diêm và châm điếu thuốc - diêm Thụy Điển chính cống! Xem này!

Efrème vừa ngáp vừa gãi, rồi thành lỉnh như bị chích, anh nháy dưng, vén sơ mi lên và sờ mó chiếc ngực trần. Rồi cứ dậm chân tại chỗ như gấu, anh cầm từng cái quần cái áo cũ mềm lên khám xét, nhìn dưới chiếc ghế dài, mần mò vào ngực...

– Tiền biến mất rồi! - anh nói.

Anh bất động trong nửa phút nhìn sững cái ghế với vẻ ngờ ngác rồi bắt đầu tìm kiếm.

– Thánh Nữ Đồng Trinh, tiền biến

mất rồi! Cậu nghe không? - anh nói với Kouzma - Tiền biến mất rồi!

Kouzma chăm chú ngắm nghía hình vẽ trên hộp diêm, im lặng.

– Tiền đâu? - Efrème vừa hỏi vừa bước tới phía Kouzma.

– Tiền gì? - Kouzma hờ hững hỏi giữa hai kẻ rặng, không rời mắt khỏi hộp diêm.

– Thì tiền... mà tôi giữ trên ngực đây!

– Tại sao đằng ấy quấy rầy tớ vậy? Nếu mất tiền thì tìm đi!

– Tìm ở đâu? Tiền đâu?

Kouzma nhìn khuôn mặt đỏ rựng của Efrème và bất giác mặt gã đỏ theo:

– Tiền gì? - Gã vừa la to vừa đứng lên.

– Tiền! Hai mươi sáu rúp ấy!

– Chắc là tao lấy hủ? Mà làm phiền tao quá, thằng khốn!

- Chẳng có gì là khốn nạn cả. Chỉ cần nói cho tôi biết tiền đâu?

– Chính tao lấy hủ? Tao? Nói nghe đi: tao lấy hủ? Tao sẽ làm cho mày thấy tiền, đồ chết tiệt, sau đó thì mày sẽ không còn nhận ra cha mẹ mày nữa!

– Nếu không phải mày thì tại sao mày cầm mồm? Chắc chắn là mày thôi! Chớ tiền nào mà mày tiệt từng suốt đêm ở quán, rồi còn mua thuốc lá bằng cách nào? Mày chỉ là một thằng ngốc, một thằng buồn cười! Có phải mày gây thiệt hại cho tao đâu. Không, mày gây thiệt hại cho Chúa đấy!

– Tao... tao lấy tiền hả? Bao giờ vậy?
- Kouzma la lên với giọng chát chúa. Gã đưa tay lên và giáng quả đấm vào ngay mặt Efrème.

– Này, cho mày đây! Muốn nữa không? Tao đếch cần mày là người của Chúa hay không.

Efrème đành lắc đầu và không nói không rằng, bắt đầu mang giày.

– Đồ bịp bợm - Kouzma la càng lúc càng kích động - nó lấy tiền uống rồi bây giờ buộc tội người khác, cái con chó già này! Tao, tao sẽ đi kiện! Mày sẽ nếm mùi lao tù vì tội vu khống và không được thả ra ngay đâu!

– Nếu mày không lấy tiền, thì thôi im đi - Efrème bình tĩnh nói.

– Này, mày cứ soát tao đi.

– Tại sao mày lại muốn tao lục soát mày, nếu mày không lấy gì cả? Không phải là mày thì thôi được rồi... La lỗi vô ích: mày không la to bằng Chúa đâu.

Efrème mang giày xong và ra khỏi nhà. Khi anh trở lại, Kouzma mặt vẫn còn đỏ rực, đang ngồi bên cửa sổ, châm một điếu thuốc với hai tay run run. Gã găm gù:

– Quý già à, bọn chúng rất đông la cà ở đây và đánh lừa thiên hạ. Chỉ với tao, mày vô phước, bạn già à. Mày không đánh lừa được tao đâu. Tao biết rõ mấy trò này quá rồi. Đi tìm người đại diện⁴ đi.

– Để làm gì?

⁴ Tiếng Nga: Starosta, là người đại diện nông dân, làm trung gian giữa chủ đất và tá điền.

– Để lập bản án. Để người ta xử tội mình trước tòa án nông dân!

– Xét xử chúng ta vô ích. Tiền không phải của tao, nó là của Chúa. Để Chúa phán xét chúng ta.

Efrème đọc kinh và mang tranh thánh cùng hộp quyền tiền, ra khỏi căn nhà gỗ.

Một giờ sau xe anh vào rừng. Làng Maloié, ngôi nhà thờ thấp, khu rừng thưa cùng ruộng đồng đã lùi xa và biến mất trong sương mù buổi sáng. Mặt trời đã lên nhưng còn ẩn mình sau khu rừng, chỉ ửng vàng các bià mây hướng về phía đông.

Kouzma lẻo đẻo theo xe cách một quãng. Gã có vẻ như người bị xúc phạm nặng nề và bất công. Bị cái háo hức muốn

nói gặng nhăm nhưng gã làm thình, cố chờ chính Efrème phá tan bầu im lặng.

– Gây chuyện với đảng ấy chẳng thú vị gì cho tớ, nếu không tớ sẽ cho đảng ấy nếm đủ mùi - gã nói như nói với chính mình - tớ sẽ dạy đảng ấy vu khống người khác, đồ quỷ sói...

Nửa giờ trôi qua trong im lặng. Người của Chúa vừa đọc kinh vừa bước, làm dấu thánh vôi vàng, thở ra thật sâu và bắt đầu tìm bánh mì trong xe.

– Tụi mình sắp tới Telibéievo rồi - Kouzma bắt đầu - toà hoà giải của tụi tớ ở đó. Đảng ấy cứ việc kiện đi.

– Cậu nói để chẳng nói gì cả. Chuyện đó ăn nhằm gì tới ông toà? Có phải tiền của ông đâu? Tiền của Chúa. Cậu sẽ biện minh trước Chúa thôi.

– Thằng chả chỉ biết lải nhải: Chúa! Chúa! Cứ như con quạ. Như vậy nè: nếu tớ ăn cắp, phải xét xử tớ. Nếu không thì đảng ấy phải trả lời về tội vu khống của mình.

– Làm như thể tôi có thì giờ chạy theo mấy cái tòa án!

– Vậy thì đảng ấy không tiếc tiền à?

– Tại sao tôi lại tiếc? Không phải tiền của tôi, tiền của Chúa mà...

Efrème miễn cưỡng trả lời, không xao động, và mặt anh lạnh lùng thản nhiên như thể không tiếc tiền hay đã quên sự mất mát rồi. Vẻ lạnh lùng này làm Kouzma bối rối và kích động bởi đối với gã đó là điều khó hiểu.

Đáp lại sự tội lỗi bằng mưu mẹo hay hung bạo là chuyện bình thường, chớ

lãng nhục bằng sự thản nhiên như vậy gây nên một nỗi dày vò làm kẻ gây hấn trở thành bị tấn công. Nếu Efrème phản ứng như mọi người, tức nếu anh giận dữ, nếu anh gây gổ với kẻ tấn công, nếu anh đâm đơn kiện và quan toà kết án tù Kouzma hay xếp vụ án lại vì «thiếu bằng cứ», thì hẳn Kouzma đã được yên lòng; còn bây giờ, bước theo chiếc xe, gã có vẻ như người thiếu thốn một cái gì.

– Tớ không lấy tiền của đảng ấy! - gã nói.

– Cậu không lấy thì thôi, đừng nói tới chuyện đó nữa.

– Khi tới Télibéievo, tớ sẽ kêu cứu người đại diện. Ông ta sẽ làm sáng tỏ vấn đề!

– Không có gì phải làm sáng tỏ cả. Tiền không phải của ông ta. Còn cậu, anh bạn ạ, tốt hơn là cậu để tôi yên. Hãy đi đường của cậu đi! Tôi đã chán nhìn thấy cậu rồi.

Kouzma nhìn trộm hồi lâu, bối rối, cố tìm hiểu những ý nghĩ trong đầu bạn đồng hành và ý đồ khủng khiếp chắc phải che dấu trong lòng; cuối cùng gã quyết định đổi giọng:

– Đồ láu cá, ngay cả cười với thằng chả cũng không được nữa - gã chột nổi nóng ... Ê đây này, tiền của ông đây này! Chỉ là đùa chơi ấy mà!

Gã rút ra khỏi túi mấy tờ bạc một rúp và chìa cho Efrème.

Như đã chờ đợi chuyện này, không biểu lộ ngạc nhiên, cũng không vui,

người này cầm tiền và im lặng nhét vào túi.

– Tớ chỉ muốn đùa một tí - Kouzma vừa tiếp lời vừa dò xét nét mặt dừng dừng của người kia - tớ muốn làm cho đằng ấy sợ. Tớ tự nhủ ê, mình sẽ làm cho anh chàng hoảng lên, rồi sáng hôm sau thì trả lại. Có hai mươi sáu rúp tất cả, còn lại chín hay mười... Mấy thằng cha xe hàng lấy hết của tớ... Đừng giận nghe, ông nội! Không phải tớ uống đâu, mấy thằng ôn dịch xe hàng đấy... Tớ thể trước Chúa!

– Tại sao tôi phải giận? Tiền của Chúa mà. Không phải cậu tấn công tôi đâu, mà là tấn công bà Hoàng của các Thượng đế đấy...

– Tớ chỉ uống có một rúp thôi, chính cống...

– Ăn thua gì tới tôi cơ chứ? Cậu có thể xài hết cho việc nhậu nhẹt, tôi cũng cóc cần. Là một rúp hay một kô-pếch, đối với Chúa cũng như nhau. Cũng cùng một giá.

– Thôi đừng giận mà, ông nội! Thiệt tình, đừng giận. Thiệt mà!

Efrème giữ im lặng. Kouzma nhấp nhấp mí mắt, khuôn mặt gã diễn tả vẻ trẻ thơ và thảm hại.

– Tha lỗi cho tớ, vì tình yêu của Chúa - gã nói và nhìn vào gáy Efrème với vẻ van nài. Đừng giận, ông nội à. Chỉ là đùa chơi thôi mà!

– A, cuối cùng thì cậu quấy rầy tôi quá - Efrème nói, bực dọc - tôi đã nói với cậu rồi, không phải tiền của tôi - Cậu hãy xin Chúa tha tội cho, còn tôi thì chẳng liên can gì vào đó cả.

Kouzma nhìn bức tranh thánh, bầu trời, cây cối, như thể tìm kiếm Chúa, rồi mặt gã co lại trong nỗi khiếp hãi. Trước sự im vắng của khu rừng, vẻ nghiêm nghị của bức tranh, sự thần nhiên khác thường và vô nhân đạo của Efrème, gã cảm thấy lẻ loi, vô phương tự vệ, như bị giao cho một Thượng đế hung ác và giận dữ phán xét.

Gã chạy lên đến trước mặt Efrème nhìn thẳng vào mắt anh như để tin chắc là gã không phải một mình:

– Tha lỗi cho con, nhân danh Chúa -
gã nói, run rẩy cả người - tha lỗi cho con,
ông nội ơi!

– Để tôi yên nào!

Kouzma nhìn một lần nữa lên trời,

cây cối, chiếc xe, bức tranh thánh, rồi sụp xuống chân Efrème. Trong cơn hải hùng, gã bập bẹ cái gì không đầu đuôi, đập trán xuống đất, ôm ghì lấy chân Efrème và oà khóc như một đứa bé.

– Ông nội thân yêu! Bạn thân yêu!
Người của Chúa!

Trước tiên là lúng túng, Efrème lùi lại đẩy người van nài, rồi tới phiên anh lại chiêm ngưỡng bầu trời với lòng sợ hãi. Cảm thấy nỗi lo âu và tội nghiệp đứa ăn cắp, anh thuyết giáo:

– Khoan đã nào, anh bạn, nghe tôi này! Nghe những điều tôi sắp nói đây này, anh ngốc ạ! Ê, gì mà tử tế như đàn bà vậy! Này, nếu cậu muốn Chúa tha tội cho, thì ngay khi về tới làng cậu, hãy đi tìm ông giám trưởng... Cậu nghe không đấy?

Và anh bắt đầu giải thích cho Kouzma nghe làm thế nào để xóa bỏ tội lỗi: trước hết là phải thú tội với ông giám trưởng, làm phép giải tội, rồi thì thu góp và gửi tới Malinovsty số tiền đánh cắp uống rượu; và trong tương lai thì phải cư xử ngay lành chân thật, phải nhã nhặn đúng tư cách một người có đạo. Nghe mấy lời đó, Kouzma dịu dần; chẳng bao lâu gã có vẻ như quên mất nỗi buồn; gã chọc phá Efrème, gã liên thoảng... Không một phút ngừng nói, gã kể chuyện của những người sống sung sướng được nuông chiều, chuyện ở bót cảnh sát, chuyện người Đức, chuyện trong tù - tóm lại, gã lặp lại những gì đã kể hôm trước. Rồi gã cười dòn tan, chập tay lại, bước lùi về nghiêm trọng như thể kể điều gì mới mẻ lắm. Gã diễn tả một cách thoải mái với cung cách của người mài nhẵn gót giày khắp nơi, điểm câu chuyện bằng những

câu khôi hài hay châm ngôn; coi vậy chớ nghe thì khiếp lắm, bởi vì gã lặp đi lặp lại, thường ngừng giữa chừng để nắm bắt ý nghĩ lạc lối, rồi nhúu mày, xoay vòng, vung vẩy cánh tay... Và toàn là những điều huênh hoang láo lếu!

Đến trưa, khi xe dừng lại ở Télibéievo, Kouzma vào quán rượu. Efrème nghỉ ngơi hai tiếng đồng hồ mà người kia cũng chưa rời khỏi quán. Người ta nghe tiếng gã thề thốt, khoe khoang và đập tay lên quầy, trong khi những nông dân say sưa thì chế diễu gã. Và khi Efrème rời làng, một trận xô xát bắt đầu xảy ra trong quán: Kouzma hăm dọa ai đó với giọng chói tai và la to lên là gã sẽ đi tìm cảnh sát.

